

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI
TRƯỜNG MẦM NON BÍCH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 278/KH-MNBH

Bích Hòa, ngày 19 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ hướng dẫn số 3015/SGDĐT-GDMN ngày 30/08/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non và hướng dẫn số 3019/SGDĐT-GDMN ngày 30/08/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc thực hiện qui chế chuyên môn năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 553/GDĐT-GDMN ngày 04/09/2024 của phòng GDĐT Thanh Oai về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp học Mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế và những kết quả đã đạt được trong năm học 2023-2024. Trường Mầm non Bích Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Kết quả đạt được trong năm học 2023-2024

1. Công tác phát triển số lượng

- Số nhóm lớp: 17 trong đó: Mẫu giáo 15 lớp. Nhà trẻ: 2 nhóm.
- Số trẻ: 530 trẻ trong đó: Nhà trẻ: 60 trẻ đạt tỉ lệ 21.3% so với độ tuổi. Mẫu giáo: 470 trẻ đạt 88.5% so với độ tuổi. riêng 5 tuổi đạt 100%.

2. Đội ngũ CBGV, NV

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ theo quy định. Tổng số CBGV,NV: 53 đồng chí. Trong đó:

Ban giám hiệu: 03. Trình độ: Đại học: 3;

Giáo viên: 37. Trình độ Đại học: 30, Cao đẳng: 07

Nhân viên: 13

3. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

- Mức ăn: 25.000đ/ trẻ/ngày
- Tỉ lệ trẻ SDD: 6 cháu = 1,1 %, thấp còi: 8 cháu 1.5 %, thừa cân, béo phì: 7 cháu = 1,3%

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, có sổ theo dõi sức khỏe tại phòng y tế, có đủ đồ dùng cá nhân. Không có trường hợp trẻ bị tai nạn thương tích và mất vệ sinh an toàn thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

4. Chất lượng giáo dục

Năm học 2023-2024 Thực hiện các chuyên đề: Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc. Thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến.

Giáo viên Chủ động, linh hoạt trong thiết kế bài dạy, trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. học sinh hứng thú tham gia vào các hoạt động.

5. Kết quả cuối năm học:

Nhà trường được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích do UBND huyện cấp. Trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, 8 đồng chí giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 34 giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

II. Thuận lợi, khó khăn.

1. Thuận lợi

- Trường mầm non Bích Hòa luôn nhận được sự quan tâm của UBND huyện, sự chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT, của Đảng ủy – HĐND - UBND xã Bích Hòa, các ban ngành đoàn thể từ huyện đến xã, các cơ sở thôn xóm quan tâm, CMHS tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ.

- Đội ngũ: 100% giáo viên đạt chuẩn trong đó trên chuẩn đạt 81%. Giáo viên, nhân viên đoàn kết, có nền nếp, tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, nhà trường và của địa phương .

- Cha mẹ học sinh: Nhận thức của cha mẹ học sinh ngày càng được nâng lên, đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh rất quan tâm và thường xuyên phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ cho trẻ.

2. Khó khăn

- Thiết bị đồ dùng hiện đại ở các phòng học, phòng chức năng còn hạn chế, chưa đủ dẫn đến việc ứng dụng CNTT vào tổ chức các hoạt động cho trẻ hạn chế.

- Trường chuyển ra cơ sở mới, đồ dùng thiết bị ở cơ sở cũ chuyển ra chỉ đáp ứng 20% nhu cầu do vậy rất khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Một số giáo viên chưa linh hoạt trong phương pháp tổ chức các hoạt động.

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổng kết đánh giá việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố về “Phát triển GDMN thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021-2025”, đồng thời tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch “Nâng cao chất lượng GDMN thành phố Hà Nội, giai đoạn 2026 - 2030”.

2. Tổng kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch số 3357/KH-SGDĐT ngày 22/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” gắn với việc thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc” và phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm", thực hiện tốt Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc. Tham gia hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi” cấp huyện, tổ chức hội thi “Bé khoẻ - Bé ngoan” đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với CBGVNV. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường.

4. Tiếp tục tham mưu về việc đầu tư thiết bị đồ dùng phục vụ cho các hoạt động của nhà trường; Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN. Chú trọng phát triển Chương trình giáo dục nhà trường, lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em mẫu giáo 5- 6 tuổi.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế; tăng cường công tác truyền thông về GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

1.1. Triển khai kịp thời và thực hiện theo các văn bản chính sách về giáo dục mầm non: Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định danh mục các khoản thu và mức thu; Công văn số 2367/UBND-KGVX ngày 19/07/2024 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND; Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Bảo đảm chất lượng, an toàn tính mạng cho người học, quản lý, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, công khai theo quy định; Nhà trường rà soát học sinh thuộc các đối tượng: Trẻ không có nguồn nuôi dưỡng, là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, con liệt sĩ, con anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con thương

binh, trẻ khuyết tật học hòa nhập. Lập hồ sơ để được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong các nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn trách nhiệm giải trình:

- Thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN theo Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ. Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức triển khai tới 100% CBGVNV Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non. Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật giáo dục. Chỉ đạo CBGVNV thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản chỉ đạo của ngành, của nhà trường; Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2026-2030, rút ngắn khoảng cách, vị trí GDMN giữa các trường mầm non công lập.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm, người đứng đầu, các tổ chuyên môn, tổ nuôi, giáo viên, nhân viên, người lao động trong việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục, kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và nhân sự của nhà trường. Phân công rõ trách nhiệm theo tổ, khối lớp và cá nhân gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý và cha mẹ trẻ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nhóm lớp và thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo công khai: Chế độ chính sách đối với CBGVNV; Công khai trong công tác đào tạo, bồi dưỡng CBGV; Công khai nội quy, quy chế của nhà trường; Công khai kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, đề án, dự án, chiến lược phát triển nhà trường; Công khai kinh phí hoạt động hàng năm, các khoản thu chi do phụ huynh đóng góp; Chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Chỉ tiêu tuyển sinh. Công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, quy chế thi đua khen thưởng, lịch tiếp công dân... Kịp thời tiếp thu những phản ánh, thắc mắc của phụ huynh tránh gây bức xúc trong dư luận xã hội, báo cáo kịp thời những thông tin liên quan đến nhà trường với phòng giáo dục. Xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đặc biệt là vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng quyền tự chủ cho Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, các tổ chuyên môn quyết định hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục

để đáp ứng mục tiêu, chương trình giáo dục nhà trường, bảo đảm chất lượng, hiệu quả tốt.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ. Kiểm tra tổ nhóm chuyên môn 2 lần/năm; Kiểm tra toàn diện giáo viên 12 giáo viên (đạt tỉ lệ 32,4%); Kiểm tra chuyên môn, chuyên đề việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ít nhất 50% giáo viên; Kiểm tra hệ thống hồ sơ sổ sách quản lý hành chính; Kiểm tra bếp ăn, công tác phòng cháy, chữa cháy; Kiểm tra việc quản lý và sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng, đồ chơi của các nhóm lớp; Kiểm tra công tác y tế học đường – an toàn trường học; Kiểm tra công tác thu chi; Kiểm tra cơ sở vật chất ở các nhóm lớp và các phòng chức năng... Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá đối với các nhóm lớp không gây áp lực cho giáo viên, đóng góp ý kiến cho giáo viên sau mỗi lần kiểm tra. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên môn, kiểm tra đột xuất, báo trước.

Tiếp tục thực hiện các chính sách phát triển GDMN, các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển GDMN của huyện giai đoạn 2021-2025 và nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Xây dựng qui chế phối hợp giữa nhà trường với Công đoàn, giữa Ban giám hiệu với Ban đại diện cha mẹ trẻ, giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng.

Phối hợp với các đoàn thể, tổ chức hỗ trợ, kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập hoạt động trên địa bàn xã Bích Hòa.

1.4. Sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý như phần mềm bán trú, phần mềm quản lý tài chính, tài sản; phần mềm phổ cập; phần mềm Cơ sở dữ liệu ... từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

2. Phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; xây dựng trường chuẩn quốc gia và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo

2.1. Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp.

Tổng số trẻ điều tra trong độ tuổi: 733 trẻ (trẻ nhà trẻ: 233; trẻ mẫu giáo: 500; 5 tuổi: 196 trẻ)

Tỉ lệ huy động: 512 trẻ; Nhà trẻ: 60 trẻ đạt tỉ lệ 25.8%; Mẫu giáo: 452 trẻ đạt tỉ lệ 90.4% (do xã có 4 nhóm trẻ tư thục). Trong đó trẻ em 5 tuổi 196/196 trẻ đạt 100%; 4 tuổi 146/163 trẻ đạt 89.6%; 3 tuổi 119/141 trẻ đạt 84.4% so với số trẻ trong độ tuổi.

Bình quân số trẻ/lớp: Mẫu giáo: 30.1 trẻ; Nhà trẻ: 30 trẻ

Tổng số nhóm lớp: 17 (Nhà trẻ: 2 nhóm, Mẫu giáo: 15 lớp)

Số học sinh trên các nhóm lớp:

+ Mẫu giáo 5 tuổi: 6 lớp = 196 trẻ; Bình quân 32.6 trẻ/lớp

+ Mẫu giáo 4 tuổi: 5 lớp = 146 trẻ; Bình quân 29.2 trẻ/lớp

+ Mẫu giáo 3 tuổi: 4 lớp = 119 trẻ; Bình quân 29.7 trẻ/lớp

+ Nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi: 60 trẻ = 2 nhóm; Bình quân 30 trẻ/nhóm

Phân đầu tỉ lệ chuyên cần của trẻ em dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên.

2.2. Cơ sở vật chất

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư trang thiết bị, đồ dùng cho các nhóm lớp, các phòng ban; Lập dự toán, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngay từ đầu năm học cho các nhóm lớp, các phòng chức năng. Phân công đồng chí Lưu Thị Ninh phụ trách công tác cơ sở vật chất.

- Thiết lập sổ theo dõi, quản lý tài sản, cơ sở vật chất, đồ dùng trang thiết bị tại các nhóm lớp, các phòng ban; Kiểm tra việc quản lý và sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học và đồ chơi ở các nhóm lớp, bếp ăn; Hằng năm thực hiện kiểm kê tài sản, đồ dùng, đồ chơi và khuyến khích giáo viên tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên vật liệu có sẵn tại địa phương; Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phòng chức năng, có thời gian biểu và phân công GV phụ trách đảm bảo 100% trẻ được hoạt động.

- Thực hiện đảm bảo số nhóm lớp, sĩ số trẻ trên nhóm, lớp theo điều lệ trường MN. Các lớp 5 tuổi bình quân 32.6 trẻ/lớp, lớp 4 tuổi bình quân 29.2 trẻ/lớp, lớp 3 tuổi bình quân 29.7 trẻ/lớp, nhà trẻ bình quân 30 trẻ/lớp

- Xây dựng môi trường giáo dục sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện đảm bảo 50% là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, xây dựng khu vui chơi, vườn hoa, cây cảnh, vườn rau, vườn cây ăn quả. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại bằng hoặc cao hơn tiêu chuẩn tối thiểu của Bộ GDĐT. Chỉ đạo CBGVNV lao động tổng vệ sinh môi trường hàng tuần vào sáng thứ 2. Giáo viên các lớp trang trí môi trường bằng chính sản phẩm của trẻ, hình ảnh trong các góc chơi được thay đổi theo tháng, tuần với màu sắc nhẹ nhàng, hài hoà tạo cho trẻ sự hứng thú. Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp để vừa tầm với trẻ, trẻ có thể tự lấy và cất gọn gàng. Mỗi lớp tạo một góc thiên nhiên để trẻ chăm sóc cây.

2.3. Công tác phổ cập GDMN.

Tiếp tục thực hiện duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục, chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp Một.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên 5 tuổi, thực hiện tốt chế độ chính sách cho học sinh thuộc diện chính sách. Phân công CBGVNV phụ trách điều tra từng thôn, đến từng hộ gia đình để nắm chắc số liệu trẻ dưới 6 tuổi. Ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý đúng quy định đảm bảo tính chính xác của số liệu, thời gian. Chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp 1. Phân công đồng chí Lưu Thị Ninh phó Hiệu trưởng phụ trách theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Phân công 13 giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực công tác tốt phụ trách 06 lớp mẫu giáo 5 tuổi. Bố trí 06 phòng học có đủ đồ dùng trang thiết bị, thoáng mát cho 06 lớp 5 tuổi.

Thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi trên phần mềm phổ cập, đảm bảo tính chính xác của số liệu, thời gian kiểm tra công nhận ở cấp cơ sở và đề nghị Thành phố kiểm tra công nhận theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

3.1. Tổng số CBGVNV: 53 đ/c. Trong đó:

Ban giám hiệu: 03 đồng chí (Đại học: 03)

Giáo viên: 37 đồng chí (Đại học: 30; Cao đẳng: 7).

Nhân viên: 13 đồng chí (Cô nuôi: 9; Kế toán: 01; Y tế: 01; bảo vệ: 02)

Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn 30/37 đồng chí đạt 81%; Phần đầu 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN từ Khá trở lên.

- Tỷ lệ đảng viên 26 đồng chí đạt 49%, phần đầu kết nạp từ 01- 02 đảng viên mới trong năm học;

- Phân công giáo viên/lớp:

+ Nhà trẻ: 5 GV/2 lớp; bình quân 2.5 GV/lớp;

+ 3 tuổi: 8 GV/4 lớp; bình quân 2 GV/lớp;

+ 4 tuổi: 11 GV/5 lớp; bình quân 2,2 GV/lớp;

+ 5 tuổi: 13 GV/6 lớp; bình quân 2,2 GV/lớp.

Lập tờ trình với Phòng Giáo dục, Phòng Nội vụ bổ sung thêm 04 giáo viên, 01 nhân viên văn thư để đảm bảo đủ về số lượng giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm và theo Điều lệ trường mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định hiện hành như: Tiền lương, tiền thưởng, các chế độ phụ cấp, thâm niên nghề....

3.2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/1/2022 thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ được đào tạo của giáo viên Mầm non Hà Nội giai đoạn 2021-2026. Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên được đi học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, tin học.

Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo Đề án của Thành phố và nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/05/2024, Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/04/2023 của Bộ GDĐT, Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 19/05/2022. Thực hiện nghiêm Chi thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong trường học; rà soát và bổ sung nội dung thực hiện đạo đức nhà giáo trong quy chế hoạt động của nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm theo quy định. Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, kiến thức pháp luật, các quy định của ngành, trách nhiệm cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học. Ban giám hiệu thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, nhân viên, người lao động, người học thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức, nền nếp, kỷ cương trường học; có biện pháp ngăn ngừa, can thiệp hỗ trợ kịp thời không để xảy ra tình trạng giáo viên, nhân viên và người lao động vi phạm đạo đức. Giáo viên, nhân viên và người lao động phải nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong nhà trường.

3.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc theo Quyết định số 1468/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2024 của Sở GDĐT và Quy tắc ứng xử trong nhà trường tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi.

Đối với CBGVNV: Trang phục gọn gàng, lịch sự, mặc đồng phục vào thứ 2, 4, 6 hàng tuần. Không sử dụng điện thoại trong giờ làm việc. Cúi người khi chào hỏi.

Đối với trẻ: Yêu thương, chăm sóc trẻ từ trái tim. Cô giáo tươi cười khi đón trẻ vào lớp, trò chuyện thân mật với trẻ. Không đánh mắng khi trẻ có lỗi. Luôn lắng nghe ý kiến của trẻ, không ngắt lời khi trẻ đang trình bày. Luôn giữ lời hứa với trẻ.

Đối với cấp trên, khách đến trường, phụ huynh: Ngôn ngữ chuẩn mực, không xưng hô trống không, nói lời văn minh, nghiêm túc, không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể trong nhà trường. Không được phán xét bất kỳ ai chỉ vì họ có những sai lầm không giống mình. Thân thiết, tình cảm, bình đẳng với phụ huynh khi đón và trả trẻ. Thực hiện tốt 10 hành vi ứng xử văn hóa trong các nhà trường.

- Hàng tháng nêu gương người tốt việc tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu.

3.4. Tiếp tục triển khai có chất lượng, hiệu quả, thiết thực Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẽ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022 – 2025 trường Mầm non Bích Hòa tiếp tục kết nối với trường Mầm non Cổ Nhuế 1 quận Bắc Từ Liêm nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ nhau cùng phát triển với hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến về các hoạt động tham quan kiến tập, thông qua tổ chức các chuyên đề xây dựng trường học “xanh, an toàn, thân thiện”, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Giúp đỡ học sinh có khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất, không để học sinh vì hoàn cảnh khó khăn bị bỏ lại phía sau. Lan tỏa gương người tốt việc tốt, xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, xây dựng trường học hạnh phúc và tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ.

3.5. Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên đăng ký theo học các lớp chuyên sâu cấp bằng, chứng chỉ giảng dạy các môn năng khiếu như âm nhạc, tạo hình, tiếng Anh, tin học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

Nhà trường tạo điều kiện để CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng do phòng GDĐT tổ chức; Tham gia bồi dưỡng “Ứng dụng phương pháp STEAM tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ trong trường mầm non ; “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội”. Bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên

nuôi chuyên đề về cách chế biến món ăn, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống tai nạn thương tích.

Chỉ đạo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng của cá nhân và thực hiện tốt theo kế hoạch.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ y tế, UBND thành phố, Sở y tế, Sở GDĐT, UBND huyện quy định về công tác phòng, chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học, triển khai thực hiện quy định trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2022-2025 theo Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo, Công văn số 3523/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 18/8/2019 2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo. Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư 06/2022/ TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công văn số 2444/UBND-GDĐT ngày 30/8/2024 của UBND huyện. Xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ đến 100% CBGVNV và các nhóm lớp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống cây xanh, điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời ... các yếu tố gây mất an toàn nhằm phát hiện sớm và khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường”.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc, mọi nơi duy trì tốt lịch vệ sinh hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng. Thực hiện tốt sổ nhật ký nhóm lớp và phân công dây chuyền của giáo viên trên lớp để đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động (Đón trẻ, trả trẻ, tổ chức hoạt động ngoài giờ, thăm quan dã ngoại, hoạt động ngoại khoá, giờ ăn, giờ ngủ. kiểm tra nhà vệ sinh, nhà kho trước khi ra về

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tăng cường rèn luyện kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, kỹ năng phòng dịch, kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe phù hợp theo độ tuổi của trẻ.

- Phối hợp với trạm y tế làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch

bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết.

4.2. Thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

4.2.1. Công tác nuôi dưỡng chăm sóc sức khoẻ cho trẻ trong nhà trường.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phối hợp với gia đình và cộng đồng có giải pháp hỗ trợ, cải thiện, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ. Thành lập ban giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm có vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giám sát quy trình tổ chức và chất lượng bữa ăn, chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì. Tăng cường sử dụng nông sản, thực phẩm giàu dinh dưỡng sẵn có tại địa phương. Tận dụng diện tích sân vườn trồng rau tạo nguồn thực phẩm sạch nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định. Thực hiện Công văn số 562/GDDĐT-VP ngày 09/09/2024 của Phòng GDĐT về tổ chức bữa ăn học đường cho học sinh; Công văn 2444/UBND-GDDĐT ngày 30/8/2024 của UBND huyện Thanh Oai về tổ chức bữa ăn học đường trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025; Mức ăn của trẻ học kỳ I: 25.000đ/trẻ/ngày, học kỳ II: 28.000đ/trẻ/ngày. Thực hiện quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn về vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm phù hợp với trẻ. Thực hiện công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày. Có bảng tài chính công khai tại cổng trường và bảng giao nhận thực phẩm công khai tại khu vực giao nhận thực phẩm của bếp ăn; Thực đơn: Xây dựng thực đơn riêng theo tháng, theo tuần chẵn, tuần lẻ nhà trẻ, mẫu giáo riêng theo quy định. Sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ, tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa, hạn chế sử dụng đường và muối, lượng đường không quá 15g/trẻ/ngày, lượng muối không quá 3g/trẻ/ngày. Đa dạng các hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ, có các hoạt động can thiệp điều chỉnh chế độ ăn để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: đối với trẻ nhà trẻ: P: 13-20%; L: 30-40%; G: 47-50%; đối với trẻ mẫu giáo: P: 13-20%; L: 25-35%; G: 52-60%. Nước uống 1,6 – 2,0 lít kể cả trong thức ăn. Tỷ lệ L động vật = 50%, L thực vật 50%; Giao nhận thực phẩm phải đủ các thành phần: Người giao thực phẩm, người trực tiếp nấu và thành phần khác: Ban giám hiệu, giáo viên, kế toán, thanh tra ... Phối hợp

với phụ huynh trong việc giám sát thực phẩm; Chế biến thực phẩm: Chế biến đúng thực đơn, đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực phẩm thừa trong ngày không để lưu tại nhà trường; Lưu mẫu thức ăn: ghi chép rõ thời gian lấy và thời gian hủy mẫu lưu, tên và chữ ký của người lưu mẫu. Thức ăn lưu đủ 24 giờ. Khi có nghi ngờ ngộ độc thực phẩm hoặc có yêu cầu của cơ quan quản lý thì không được hủy mẫu lưu cho đến khi có thông báo khác; Xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt theo quy định 6 tháng/lần, bể nước có lưới chắn côn trùng, có nắp đậy và khóa; Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV: Thực đơn của CBGVNV không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý công khai, minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho được bảo quản riêng; Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình sức khỏe học đường, Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/09/2022 của UBND thành phố Hà Nội, Đa dạng hóa hình thức tổ chức bữa ăn của trẻ: Theo suất/khay, bữa ăn gia đình, beffer vào các dịp sự kiện: 20/11, ngày 8/3 và 19/5 ... phù hợp với độ tuổi nhằm đa dạng món ăn, kích thích trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất, rèn kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh;

Tổ chức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu cung cấp thực phẩm phục vụ tổ chức bữa ăn cho trẻ.

Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm; Hiệu trưởng xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của người chủ và người trực tiếp chế biến thực phẩm; xét nghiệm nguồn nước sinh hoạt và nước uống.

Tổ chức thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường tháng 12/2024.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Xây dựng kế hoạch y tế trường học, kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe học sinh. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, phòng chống bạo lực học đường. 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe đo chiều cao, cân nặng theo dõi biểu đồ tăng trưởng sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng mỗi tháng 1 lần, trẻ từ 24 tháng trở lên 3 lần/năm vào các tháng 9,12,4. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 2%; kênh thấp còi thể nhẹ dưới 3%, không chế tỷ lệ thừa cân béo phì. Phối hợp với trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe cho trẻ 1-2 lần/năm vào đầu năm học. Nhân viên y tế phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cha mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập. Quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe của trẻ tại phòng y tế. Phòng y tế sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục và điện thoại của cơ quan y tế trên địa bàn; Thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục thuốc

thiết yếu tại phòng y tế, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo quy định như: Bồn rửa tay, thùng rác có nắp đậy, giường có đệm, tủ đựng thuốc, nẹp ... Học sinh có đủ đồ dùng cá nhân như: Cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng riêng có ký hiệu, phản ngù, gối, chăn ... Thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi của trẻ. Phòng học của trẻ đảm bảo không khí được lưu thông, vệ sinh sạch sẽ hằng ngày. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe của trẻ.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng giúp trẻ có nề nếp thói quen vệ sinh rửa tay bằng xà phòng trước bữa ăn và sau khi đi vệ sinh về, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe. Thực hiện các biện pháp can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn để giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì, quan tâm trẻ khuyết tật học hoà nhập; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế;

4.2.2. *Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

- Thực hiện tốt phân cấp quản lý chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa theo quy định.

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên căn cứ chương trình của Bộ xây dựng chương trình giáo dục riêng của nhà trường trên cơ sở khung Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và kế hoạch giáo dục phát huy thế mạnh của nhà trường theo chương trình giáo dục kỹ năng sống phù hợp độ tuổi, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”. Giáo viên cần nghiên cứu thiết kế, tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng, linh hoạt dựa trên kinh nghiệm của trẻ, mức độ kiến thức, kỹ năng tăng dần theo độ tuổi và có tính ứng dụng cao vào thực tiễn cuộc sống của trẻ, giúp trẻ học nh nhàng thông qua vui chơi. Tạo điều kiện cho trẻ tích cực hoạt động trải nghiệm, thử nghiệm, thí nghiệm thông qua các giác quan, quan tâm đến năng lực cá nhân trẻ. Khai thác tận dụng triệt để môi trường trong, ngoài lớp học, tăng cường cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên.

- Giáo viên các nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhu cầu khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt. Các lớp mẫu giáo 5 tuổi lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và hoạt động khác phù hợp; Tuyên truyền phối kết hợp với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp thể hiện văn minh, thanh

lich của người Hà Nội. Kế hoạch giáo dục của các nhóm lớp được công khai tại bảng tuyên truyền của nhóm lớp.

+ Giáo viên chủ động trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Lựa chọn phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi lấy trẻ làm trung tâm.

+ Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5-6 tuổi. Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT. Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên theo Điều 15 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018; Thông tư 01/2019/TT-BLĐT BXH.

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian... lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- 100% nhóm lớp có ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam đối với lớp 5 tuổi 2 lần/tháng, 4 tuổi 1-2 lần/tháng, 3 tuổi 1 lần/tháng. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại: thăm quan cánh đồng lúa, thăm quan cơ sở làm làm Bánh cuốn, bún, bánh đúc, Thăm quan đình, chùa, cửa hàng tạp hoá, thăm quan Nông trại, trường Tiểu học, nhà Bia lưu niệm Bác Hồ với hình thức tổ chức đi thăm quan theo khối lớp; Tổ chức các hội thi cho trẻ: Tôi Yêu VN (tháng 2/2024), Thi Trạng Nguyên Nhí (tháng 4/2024), tổ chức cho trẻ tập gói bánh chưng vào dịp Tết nguyên đán, nặn bánh trôi vào ngày 3/3; Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ với trường mầm non Cổ Nhuế 1 quận Bắc Từ Liêm.

- Tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề.

- Tham mưu, đầu tư trang thiết bị, đồ chơi, học liệu đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 5/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Tổ chức kiến tập các chuyên đề tại nhóm lớp:

5 tuổi A5 chuyên đề âm nhạc

5 tuổi A6 chuyên đề phát triển nhận thức

4 tuổi B5 chuyên đề phát triển tình cảm xã hội

3 tuổi C4 chuyên đề phát triển ngôn ngữ

- Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường vào tháng 11/2024.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non

- BGH tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ, Sở về đổi mới và phát triển GDMN. Thường xuyên phối hợp với UBND xã, các ban ngành đoàn thể của địa phương, đài truyền thanh của xã, các bậc phụ huynh để tuyên truyền về các hoạt động của nhà trường như tổ chức các ngày hội ngày lễ (Khai giảng năm học mới, Tết trung thu, 20/11, 8/3...), công tác tuyển sinh, kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN của nhà trường, của Huyện. Tổ chức họp CMHS 3 lần/năm để tuyên truyền về chương trình dạy trẻ các độ tuổi; Đề án giáo dục mầm non; Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và các biện pháp nuôi dạy con khoa học, cách phòng tránh dịch bệnh....

- CBQL, GV, NV khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, công tác phòng chống dịch cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và công tác phòng chống dịch.

- Nhà trường có trang thông tin điện tử; 100% các nhóm lớp có bảng tin, chuyên mục Album hình ảnh đẹp, đặc biệt các lớp đẩy mạnh đổi mới hình thức truyền thông giới thiệu quảng cáo về lớp, nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng GD trẻ qua trang Fanpage, Zalo các nhóm lớp.

- Tuyên truyền về kiến thức nuôi dạy trẻ, chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; về các khoản thu khác trong năm học; chế độ chính sách đối với học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo... công tác phòng, chống dịch bệnh. Các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, có nhiều đóng góp cho GDMN

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong việc trồng cây xanh, cải tạo môi trường học tập, chuyển đồ dùng đồ chơi từ khu trường cũ ra khu trường mới. Nâng cao chất lượng GDMN. Tăng cường các hoạt động giao lưu chia sẻ kinh nghiệm với các trường trong huyện, thành phố và trường Cô Nhuế 1 quận bắc Từ Liêm.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ chăm lo cho sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường, tạo mọi điều kiện để trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trong môi trường xanh, sạch đẹp, an toàn, thân thiện và hạnh phúc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học và triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên; Thành lập các Tổ chuyên môn, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó, phân công nhiệm vụ cụ thể cho t ng CBGVNV trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tạo mọi điều kiện tốt nhất để mọi cán bộ giáo viên nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ năm học, tổ chức tốt các phong trào thi đua, đảm bảo cuối năm học hoàn thành tốt các mục tiêu trong kế hoạch đề ra. Tạo mọi điều kiện tốt nhất để CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, theo sự phân công của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch ngày, tháng, năm, tổ chức tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ trong các hoạt động. Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, các buổi chuyên đề; các lớp bồi dưỡng do phòng Giáo dục tổ chức, trường tổ chức; các buổi họp hội đồng sư phạm và tích cực tham gia các phong trào thi đua của nhà trường, của phòng GDĐT tổ chức.

3. Các tổ chuyên môn

Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ và triển khai cho toàn thể thành viên trong tổ cùng thực hiện.

- Tổ giáo dục: Xây dựng mục tiêu, nội dung ngân hàng bài phù hợp với chương trình giáo dục của nhà trường. Tổ chức sinh hoạt đúng đủ 2 lần/tháng.

- Tổ nuôi: Chế biến đúng thực đơn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu mẫu thức ăn đủ 24 giờ, ghi chép hồ sơ sổ sách đầy đủ, rõ ràng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường mầm non Bích Hòa, yêu cầu các đồng chí giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực

hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị phản ánh lên Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD (để b/c)
- Các lớp (để t/h)
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Hoàng Yến

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC